

Biểu số: 009.H/BCB-TKQG

Ban hành theo

Ngày nhận báo cáo:

Ước tính 6 tháng: Ngày 22/5

Ước tính năm: Ngày 20/11

Chính thức 6 tháng: Ngày 20/11

Chính thức năm: Ngày 31/3 năm
sau

BÁO CÁO ƯỚC TÍNH, CHÍNH THỨC MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ TIỀN TỆ, NGÂN HÀNG VÀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH XỔ SỐ
(6 tháng đầu năm.... /Cả năm.....)

- Đơn vị báo cáo: Cục Thống kê

- Đơn vị nhận báo cáo: Tổng cục Thống kê

Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu kỳ báo cáo	Số liệu cùng kỳ năm trước	Tốc độ tăng, giảm (%)
A	B	1	2	3
A. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ TIỀN TỆ, NGÂN HÀNG	01			
I. Dư nợ tín dụng (tỷ đồng)	02			
1. Bằng đồng Việt Nam	03			
+ Ngắn hạn	04			
+ Trung và dài hạn	05			
2. Bằng ngoại tệ	06			
+ Ngắn hạn	07			
+ Trung và dài hạn	08			
3. Tổng cộng (9=10+11)	09			
+ Ngắn hạn (10=04+07)	10			

+ Trung và dài hạn (11=05+08)	11			
II. Dư nợ huy động vốn (tỷ đồng)	12			
1. Bảng đồng Việt Nam	13			
+ Ngắn hạn	14			
+ Trung và dài hạn	15			
2. Bảng ngoại tệ	16			
+ Ngắn hạn	17			
+ Trung và dài hạn	18			
3. Tổng cộng (19=20+21)	19			
+ Ngắn hạn (20=14+17)	20			
+ Trung và dài hạn (21=15+18)	21			
B. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH XỔ SỐ	22			
1. Doanh thu thuần kinh doanh xổ số (tỷ đồng)	23			
2. Chi phí trả thưởng (tỷ đồng)	24			

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu
(Ký, họ tên)

....., ngày.....tháng năm
Cục trưởng
(Ký, đóng dấu, họ tên)

Nguồn: Thông tư 01/2019/TT-BKHĐT